



## CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU MIỀN NAM

### MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH

Vùng giá hỗ trợ: 31-32  
Vùng giá kháng cự: 33-35

Ngày phân tích :10/09/2013

#### THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Mã chứng khoán	CSM
Giá ngày 10/09/2013	31,800
Giá thấp nhất 52 tuần	18,000
Giá cao nhất 52 tuần	42,500
Khối lượng trung bình 10 ngày	470,597
Khối lượng CPLH (triệu)	58.518
Giá trị vốn hóa thị trường (triệu)	1,860,863

#### CƠ CẤU SỞ HỮU

Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	51.00%
Quỹ Tầm nhìn SSI	3.88%
Lê Văn Trí	0.23%
Phạm Hồng Phú	0.20%
Cổ đông nước ngoài	13.13%
Cổ đông còn lại	31.56%

#### CHỈ SỐ CƠ BẢN

EPS	4,339
P/E	5
E/P	19%
BV (đồng)	16,521
ROE	26%
ROA	14%
Beta	1.22
Giá trị nội tại (đồng)	54,237

#### ĐỒ THỊ GIÁ



#### NHÓM CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Tỷ số khả năng thanh toán (lần)	N/2011	N/2012	6T/2012	6T/2013
Tỷ số thanh toán hiện thời	1.41	1.95	1.62	2.24
Tỷ số thanh toán nhanh	0.47	0.71	0.72	1.19
Tỷ số thanh toán tổng quát	1.68	2.10	1.84	1.96
Tỷ số cơ cấu tài chính (%)	N/2011	N/2012	6T/2012	6T/2013
Tỷ số tài sản đảm bảo Nợ /VCSH	146%	91%	119%	105%
Tỷ số tài sản ngắn hạn / Tổng TS	70%	71%	71%	57%
Tỷ số nợ = Tổng nợ/ Tổng tài sản	59%	48%	54%	51%
Tỷ số VCSH/ Tổng nguồn vốn	41%	52%	46%	49%
Tỷ số hoạt động	N/2011	N/2012	6T/2012	6T/2013
Vòng quay hàng tồn kho (vòng)	5	3	2	2
Số ngày vòng quay hàng tồn kho (ngày)	79	119	99	100
Vòng quay các khoản phải thu (vòng)	10	9	4	3
Số ngày vòng quay các khoản phải thu (ngày)	35	42	42	57
Vòng quay các khoản phải trả (vòng)	18	11	4	3
Số ngày vòng quay các khoản phải trả (ngày)	20	33	43	55
Tỷ số khả năng sinh lời (%)	N/2011	N/2012	6T/2012	6T/2013
Tỷ lệ lãi gộp	9%	23%	21%	26%
ROS (Doanh lợi tiêu thụ)	1%	8%	7%	11%
ROA (Doanh lợi tài sản)	3%	14%	7%	7%
ROE (Doanh lợi VCSH)	6%	26%	15%	15%
Tỷ số giá thị trường	N/2011	N/2012	6T/2012	6T/2013
BV (đồng)	14,649	16,521	17,131	19,037
EPS (đồng)	929	4,339	2,590	2,881
P/E	10	5	10	12
E/P (%)	10%	19%	10%	8%
Giá trị nội tại (đồng)				54,237
Chỉ tiêu tăng trưởng (%)	N/2011	N/2012	6T/2012	6T/2013
Tăng trưởng doanh thu	9%	5%	10%	1%
Tăng trưởng lợi nhuận gộp	-29%	169%	210%	23%
Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế	-72%	547%	660%	54%
Tăng trưởng tổng tài sản	29%	21%	6%	44%
Tăng trưởng vốn CSH	-8%	56%	22%	54%
Chỉ tiêu chi phí (%)	N/2011	N/2012	6T/2012	6T/2013
Chi phí bán hàng	-20%	48%	97%	-31%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	-26%	169%	205%	50%



### CTCP CAO SU MIỀN NAM (CSM)

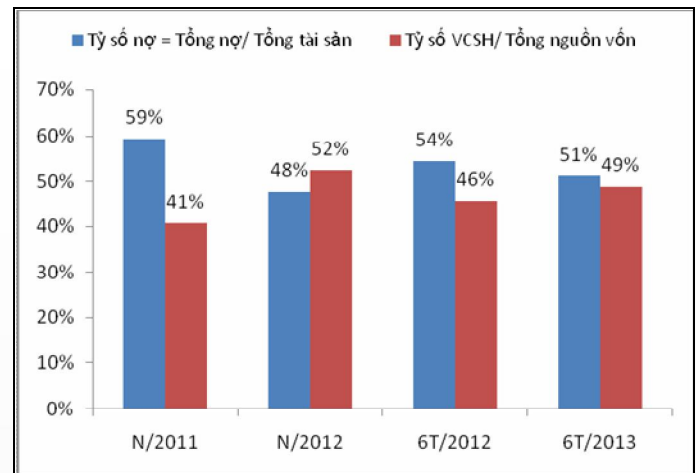
CSM là công ty có thương hiệu lớn, uy tín và giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất sản phẩm cho các loại xe như xe tải, xe máy, xe đạp. Ngoài ra, công ty còn sản xuất găng tay cao su và các sản phẩm cao su kỹ thuật.

Năm 2012, khi giá cao su dần giảm nhiệt so với năm 2009, 2010 và 2011 nên giá vốn nguyên vật liệu đầu vào cho ngành sản xuất sản phẩm giảm đáng kể, từ đó giúp cải thiện tình hình kinh doanh của các doanh nghiệp sản xuất, kết quả hoạt động của CSM trong năm qua tăng trưởng rất tốt. Cụ thể, doanh thu đạt 3,078 tỷ đồng, tăng nhẹ 5% so với năm 2011, tuy nhiên nhờ giá nguyên liệu cao su đầu vào sản xuất giảm nên biên lợi nhuận gộp tăng từ 9% lên 23%. Nhờ đó mà lợi nhuận sau thuế đạt mức 254 tỷ đồng, tăng mạnh 547% so với năm 2011. Kết thúc năm 2012, công ty vượt 125% kế hoạch lợi nhuận sau thuế. Năm 2012, công ty chia cổ tức 15% bằng cổ phiếu và 15% bằng tiền mặt.

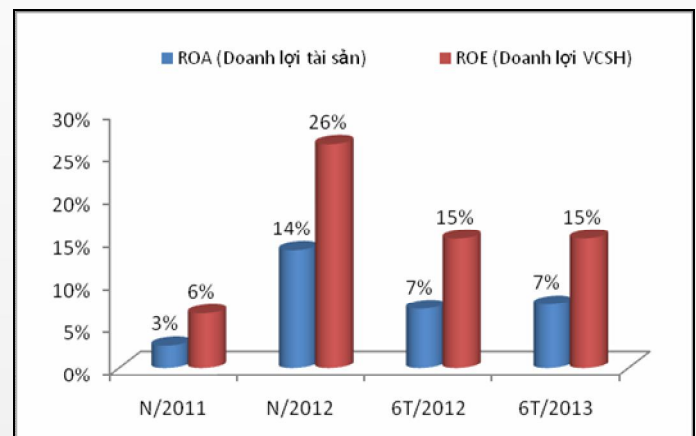
Lũy kế 6 tháng đầu năm 2013, doanh thu đạt 1,546 tỷ đồng, tăng nhẹ 1% so với 6 tháng đầu năm 2012. Trong 6 tháng đầu năm 2013, giá mủ cao su vẫn theo xu hướng giảm nên biên lợi nhuận gộp tăng từ 21% trong 6 tháng đầu năm 2012 lên 26% trong 6 tháng đầu năm 2013. Ngoài ra, doanh thu tài chính đạt 25 tỷ đồng, tăng 700% do công ty đã bán 619,460 cổ phiếu của công ty Phước Hòa, đồng thời CSM nhận được 4.6 tỷ đồng lãi cổ tức được chia từ công ty Yokohama và công ty Phước Hòa. Những yếu tố trên đã giúp lợi nhuận sau thuế trong 6 tháng đầu năm 2013 đạt 169 tỷ đồng, tăng 54% so với 6 tháng đầu năm 2012. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2013, CSM đã hoàn thành được 81% kế hoạch lợi nhuận trước thuế. Công ty cũng đặt kế hoạch cổ tức năm 2013 là 12% bằng tiền mặt.

Tỷ số thanh toán của công ty có xu hướng tăng. Năm 2011, tỷ số thanh toán hiện thời đạt 1.41 lần và tỷ số thanh toán nhanh đạt 0.47 lần so với năm 2012, tỷ số thanh toán hiện thời tăng lên 1.95 lần và tỷ số thanh toán nhanh cũng tăng lên 0.71 lần. Cho thấy khả năng thanh toán năm 2012 mạnh hơn năm 2011 nhưng khả năng thanh toán nhanh vẫn chưa được cải thiện nhiều và kém an toàn

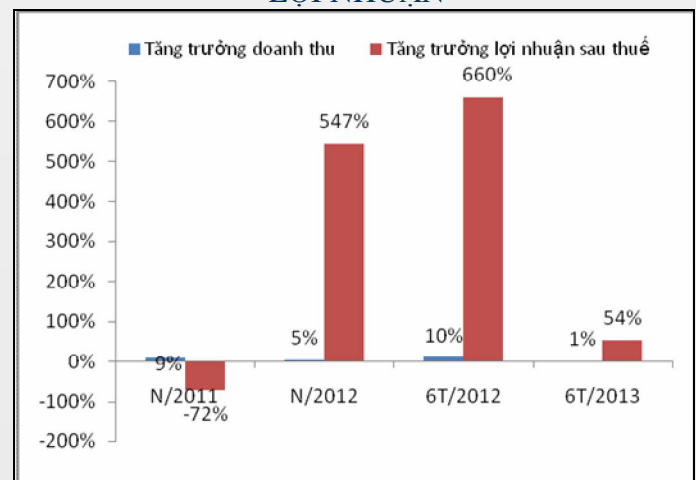
### ĐỒ THỊ CƠ CẤU TÀI CHÍNH



### ĐỒ THỊ KHẢ NĂNG SINH LỜI



### ĐỒ THỊ TĂNG TRƯỞNG DOANH THU & LỢI NHUẬN





Tại cuối quý 2 năm 2012, tỷ số thanh toán hiện thời đạt 1.62 lần và tỷ số thanh toán nhanh đạt 0.72 lần so với thời điểm cuối quý 2 năm 2013, tỷ số thanh toán hiện thời tăng lên 2.24 lần và tỷ số thanh toán nhanh cũng tăng lên 1.19 lần. Qua đó cho thấy khả năng thanh toán được cải thiện rõ rệt, lượng tài sản ngắn hạn dồi dào đủ mạnh để thanh toán hết những khoản nợ ngắn hạn.

Năm 2011, nợ chiếm tỷ lệ 146% trên vốn chủ sở hữu so với năm 2012, giảm còn 91%. Trong 6 tháng đầu năm 2012 nợ chiếm tỷ lệ 119% trên vốn chủ sở hữu so với quý 6 tháng đầu năm 2013 giảm còn 105%. Qua đó cho thấy CSM sử dụng đòn bẩy tài chính ở mức hợp lý.

Năm 2011, nợ chiếm 59% so với năm 2012, giảm còn 48%, tính đến quý 2/2012, nợ chiếm 54% tổng tài sản so với cuối quý 2/2013 giảm còn 51%. Nhận thấy, tỷ lệ nợ của công ty liên tục giảm nên cả 2 tỷ số thanh toán của công ty đều được cải thiện và đạt mức an toàn.

Năm 2011, vòng quay tồn kho đạt 5 vòng ứng với 79 ngày so với năm 2012 giảm còn 3 vòng ứng với 119 ngày, cho thấy năm 2012 công tác bán hàng chậm hơn năm 2011. 6 tháng đầu năm 2013 vòng quay tồn kho đạt 2 vòng ứng với 100 ngày, tương đương với 6 tháng đầu năm 2012. Như vậy, trong 6 tháng đầu năm 2013, tình hình tiêu thụ hàng hóa không biến động nhiều, vòng quay tồn kho còn ở mức thấp chứng tỏ tiến độ bán hàng còn chậm.

Năm 2011, vòng quay phải thu đạt 10 vòng ứng với 35 ngày so với năm 2012 giảm còn 9 vòng ứng với 42 ngày, như vậy năm 2012, công tác thu nợ chậm hơn năm 2012 nhưng vẫn ở mức kiểm soát tốt. 6 tháng đầu năm 2012 vòng quay phải thu đạt 4 vòng ứng với 22 ngày so với 6 tháng đầu năm 2013 giảm còn 3 vòng ứng với 29 ngày, cho thấy thời gian thu hồi công nợ chậm hơn cùng kỳ 6/2012

Năm 2011, vòng quay phải trả đạt 18 vòng ứng với 20 ngày so với năm 2012 giảm còn 11 vòng ứng với 33 ngày, cho thấy năm 2012 công ty trì hoãn thời gian trả nợ so với năm 2011, tuy nhiên vòng quay trả nợ vẫn ở mức cao cho thấy tốc độ trả nợ năm 2012 dù giảm nhưng vẫn ở mức nhanh. 6 tháng đầu năm 2012 vòng quay phải trả đạt 4 vòng ứng với 43 ngày so với 6 tháng đầu năm 2013 giảm còn 3 vòng ứng với 55 ngày cho thấy công ty ngày càng kéo dài thời gian trả nợ, tốc độ trả nợ trong 6 tháng đầu năm 2013 chậm hơn cùng kỳ năm 2012.

Năm 2012, vốn chủ sở hữu đạt 966 tỷ đồng, tăng 56%, một phần nhờ công ty tăng vốn điều lệ từ 422 tỷ đồng lên 585 tỷ đồng, ngoài ra cũng nhờ phần lợi nhuận giữ lại 281 tỷ đồng, tăng 185% so với năm 2011, với nguồn vốn dồi dào đó giúp CSM tài trợ cho hoạt động kinh doanh và cắt giảm bớt nợ vay, tổng tài sản đạt 1,314 tỷ đồng, tăng 21% so với năm 2011. Năm 2012, công ty không vay thêm nợ thay vào đó là sử dụng vốn cổ đông tăng thêm và phần lợi nhuận giữ lại tái đầu tư, với kết quả lợi nhuận tăng trưởng tốt chứng tỏ công ty đã tăng cường hiệu suất sử dụng vốn và tài sản tốt hơn, thể hiện qua các tỷ suất sinh lời trên tài sản ROA và tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu ROE tăng lên mạnh. Cụ thể, chỉ số ROA năm 2011 đạt 3%, so với năm 2012 tăng lên 14%, chỉ số ROE năm 2011 đạt 6%, so với năm 2012 tăng lên 26%. Ta thấy, chỉ số ROA và ROE của CSM tăng lên và đều cao hơn lãi suất ngân hàng, cho thấy, tỷ suất sinh lời của CSM rất hấp dẫn.

EPS năm 2011 đạt 929 đồng/cp so với năm 2012 tăng lên 366% đạt 4,339 đồng/cp. Năm 2012, CSM có tỷ suất E/P là 19%, cao hơn so với lãi suất ngân hàng. Xét thấy, năm 2012, kết quả lợi nhuận của CSM tăng trưởng rất mạnh, các tỷ suất sinh lời đều hấp dẫn, kết quả kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2013 vẫn đạt mức tăng trưởng khả quan, ngoài ra công ty cũng cải thiện khả năng thanh toán đạt mức an toàn, mức độ sử dụng đòn bẩy tài chính hợp lý. Với những yếu tố tích cực như trên thì nhà đầu tư có thể lựa chọn mức giá hợp lý tham gia đầu tư vào cổ phiếu CSM.



### **KHUYẾN CÁO:**

Nội dung báo cáo nhanh mã cổ phiếu là do Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Nam (PNS) cung cấp chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ các nguồn tin đáng tin cậy, nhưng PNS không đảm bảo tuyệt đối độ chính xác của thông tin và không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng báo cáo này.

Các ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào mua hay bán và nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào.

Bài báo cáo này là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Nam (PNS). Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối nội dung báo cáo này vì bất cứ mục đích nào nếu không có sự đồng ý của PNS.

### **PNS RESEARCH**

Trưởng phòng : Tô Bình Quyền  
Phó phòng : Đặng Thị Thanh Bình

quyen.to@ chungkhoanphuongnam.com.vn  
binh.dang@chungkhoanphuongnam.com.vn

Chuyên viên phân tích  
: Lê Thị Thạch Thảo

thao.le@chungkhoanphuongnam.com.vn

### **LIÊN HỆ**

**Phòng Phân tích – Công ty cổ phần chứng khoán Phương Nam**  
Địa chỉ: 28 – 30 – 32 Nguyễn Thị Nghĩa, P. Bến Thành, Q.1, Tp.HCM.  
Tel: (848) 62556518 – Fax: (848) 62556519  
Email: info@chungkhoanphuongnam.com.vn  
Website : www.chungkhoanphuongnam.com.vn